

**CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẦU TƯ KVN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ ĐẦU TƯ KVN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KVN INVESTMENT SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: KVN INVESTMENT SERVICES CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2301298111

**3. Ngày thành lập:** 07/08/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

134 Lạc Long Quân, Phường Vũ Ninh, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0827.808.094

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                        | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất sợi                                                                                                                                                                                                                                     | 1311        |
| 2.  | Sản xuất vải dệt thoi                                                                                                                                                                                                                            | 1312        |
| 3.  | Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác                                                                                                                                                                                          | 1391        |
| 4.  | Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                           | 1399        |
| 5.  | May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)                                                                                                                                                                                                   | 1410        |
| 6.  | Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc<br>Chi tiết: - Sản xuất các loại trang phục và các sản phẩm may sẵn khác, - Sản xuất hàng dệt kim như áo thun, áo nỉ.v.v                                                                                    | 1430        |
| 7.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép<br>Chi tiết: - Bán buôn vải - Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác - Buôn bán hàng may mặc - Bán buôn giày dép                                                          | 4641(Chính) |
| 8.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép                                                                                                                | 4669        |
| 9.  | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                 | 4771        |
| 10. | Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                         | 4782        |
| 11. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                            | 8299        |
| 12. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                                                                  | 4659        |
| 13. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                                                                                                                                                          | 3320        |
| 14. | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                                                                                                       | 3312        |
| 15. | Sản xuất khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                             | 3290        |
| 16. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                | 4690        |
| 17. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: bán buôn vali, cặp, túi hàng da và giả da khác. Bán buôn đồ điện gia dụng. bán buôn bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự. bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm. | 4649        |
| 18. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                  | 4751        |
| 19. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                     | 4799        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THANH HUYỀN

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 27/11/2002 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034302010741

Ngày cấp: 05/06/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Tình Phú Nam, Xã Hành Minh, Huyện Nghĩa Hành, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 134 Lạc Long Quân, Phường Vũ Ninh, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THANH HUYỀN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/11/2002 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034302010741

Ngày cấp: 05/06/2022 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Tình Phú Nam, Xã Hành Minh, Huyện Nghĩa Hành, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 134 Lạc Long Quân, Phường Vũ Ninh, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh